

Số: 02/2019/QĐST-KDTM

TP.Thái Bình, ngày 15 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST- KDTM ngày 07 tháng 3 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q

Địa chỉ: Phường B, Quận X, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ: Ông Hà Hoàng H – Giám đốc Trung tâm QLN KHDN – Khối QTRR

(Theo giấy ủy quyền số 3.0140.17 ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q)

Người đại diện được ủy quyền lại của ông Hiệp:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 – Cán bộ Phòng thu hồi nợ

- Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1984 – Cán bộ Phòng thu hồi nợ

Cùng địa chỉ: Quận L, thành phố H1.

(Theo giấy ủy quyền số 3.3046.18 ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q)

1.2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tổng hợp Th

Địa chỉ: Phường B, thành phố Th, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Trọng T1 - Giám đốc

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Trọng T1, sinh năm 1973

- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1980

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Th1, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình.

Đều cư trú tại: Phường B, thành phố Th, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T2: Ông Phạm Trọng T1, sinh năm 1973

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tổng hợp Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền còn nợ tính đến ngày 07 tháng 5 năm 2019 là 1.326.182.265 đồng (một tỷ ba trăm hai mươi sáu triệu một trăm tám mươi hai nghìn hai trăm sáu mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc: 690.654.726 đồng, nợ lãi trong hạn: 30.090.059 đồng và nợ lãi quá hạn: 605.437.480 đồng.

2.2. Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tổng hợp Th tiếp tục trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký trong thời gian kể từ ngày tiếp theo ngày 07 tháng 5 năm 2019 đến ngày thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tổng hợp Th không trả nợ hoặc bên thế chấp không tự nguyện giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại khối tài sản mà ông Phạm Trọng T1 và bà Nguyễn Thị T2 đã nhận thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi toàn bộ khoản nợ là: Quyền sử dụng 44, m² đất ở và tài sản trên đất thuộc thửa đất số X, tờ bản đồ số Y thuộc phường B, thành phố Th được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 8309**, số vào sổ cấp giấy: 0001** QSDĐ/13** QĐ-UB do Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình cấp ngày 13 tháng 11 năm 2000. Ngày 04 tháng 11 năm 2009, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình chứng nhận ông Phạm Trọng T1, sinh năm 1973 số CMND: 1512495** do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 20 tháng 10 năm 2003 và bà Nguyễn Thị T2; địa chỉ thường trú: Đ, Đ1, Thái Bình nhận tặng cho quyền sử dụng 44,4 m² đất ở của ông Phạm Kiến Q1 cùng bà Phạm Thị M theo Hợp đồng số 176 quyền số 01/TP-CT-SCT/HĐGD của Ủy ban nhân dân phường B chứng thực ngày 14 tháng 10 năm 2009.

2.4. Trường hợp sau khi xử lý toàn bộ tài sản thế chấp mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q, Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tổng hợp Th tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đến khi hoàn tất các khoản vay.

2.5. Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tổng hợp Th tự nguyện chịu 25.892.734 đồng (hai mươi lăm triệu tám trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm ba mươi tư đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng)

đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007486 ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Huyền